

Số: **298/2020/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Bến Tre, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 393/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn, con chung” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Diễm T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Nhà trọ Tám Quỳnh, ấp Bình T, xã Bình P, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Huỳnh Vũ P, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 148B, ấp Mỹ An B, xã Mỹ T, thành phố B, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Võ Thị Diễm T và ông Huỳnh Vũ P.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Diễm T và ông Huỳnh Vũ P đều khai không có.

-Về án phí: Bà Võ Thị Diễm T tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 003519 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND Tp. Bến Tre
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở